

THÔNG BÁO

Tuyển sinh cao học đợt tháng 12/2020

Căn cứ Thông tư 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 100a/QĐ-ĐHSPKT ngày 30/01/2018 của Hiệu trưởng trường đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh sau đại học;

Căn cứ Công văn số 39/ĐHSPKT-ĐT ngày 26/3/2020 về việc thời gian thi tuyển sinh cao học năm 2020.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. HCM thông báo tuyển cao học đợt tháng 12/2020 như sau:

1. Các chuyên ngành và môn thi tuyển

TT	Chuyên ngành	Mã ngành	Các môn thi tuyển thạc sĩ (*)		
			Ngoại ngữ	Môn cơ bản	Môn chủ chốt ngành
1.	Quản lý kinh tế	8310110	Anh văn	Kinh tế học	Quản trị học
2.	Quản lý giáo dục	8140114	Anh văn	Giáo dục học	Đại cương Khoa học quản lý giáo dục
3.	Giáo dục học	8140101	Anh văn	Hệ thống giáo dục Việt nam và các nước trên thế giới	Giáo dục học
4.	Lý luận và phương pháp dạy học công nghệ	8140111			
5.	Kỹ thuật cơ khí động lực	8520116	Anh văn	Toán A	Động cơ đốt trong và điện động cơ
6.	Kỹ thuật nhiệt	8520115	Anh văn	Toán A	Nhiệt động lực học kỹ thuật & truyền nhiệt
7.	Kỹ thuật cơ khí	8520103	Anh văn	Toán A	Cơ sở kỹ thuật cơ khí
8.	Kỹ thuật cơ điện tử	8520216	Anh văn	Toán A	Kỹ thuật điều khiển tự động
9.	Kỹ thuật điều khiển & tự động hoá	8520114			
10.	Kỹ thuật điện	8520201	Anh văn	Toán A	Mạng & Cung cấp điện
11.	Kỹ thuật điện tử	8520203	Anh văn	Toán A	Mạch điện & lý thuyết tín hiệu
12.	Kỹ thuật viễn thông	8520208	Anh văn	Toán A	Mạch điện & lý thuyết tín hiệu
13.	Kỹ thuật xây dựng	8580201	Anh văn	Toán A	Sức bền vật liệu
14.	Khoa học máy tính	8480101	Anh văn	Toán A	Kỹ thuật lập trình và Cơ sở dữ liệu
15.	Công nghệ thực phẩm	8540101	Anh văn	Toán A	Hóa sinh-Vi sinh thực phẩm
16.	Kỹ thuật môi trường	8520320	Anh văn	Toán A	Hóa kỹ thuật môi trường

(*) Hình thức thi & thời gian thi thí sinh xem tại đề cương chi tiết ôn tập (Website: sdh.hcmute.edu.vn).

K

2. Hình thức và thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo thạc sĩ: Chính qui tập trung 1,5 năm.
- Thời gian học: Học ngày Thứ Bảy, Chủ nhật và các buổi tối trong tuần.

3. Điều kiện dự thi:

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải có các điều kiện sau đây:

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Đối với ngành **Giáo dục học**: thí sinh có bằng đại học thuộc tất cả các ngành đều dự thi được, không phải học bổ sung.

- Đối với ngành **Quản lý kinh tế**: thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc nhóm ngành: Kinh tế học, Kinh doanh, Quản trị - Quản lý không phải học bổ sung môn học; nhóm ngành: Tài chính - Ngân hàng, Kế toán - Kiểm toán và các nhóm ngành khác, căn cứ vào bảng điểm đại học để xác định môn học bổ sung.

- Đối với ngành **Lý luận & phương pháp dạy học công nghệ**: thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các nhóm ngành kỹ thuật, công nghệ hoặc nhóm ngành sư phạm (tin học, vật lý, hóa học, sinh học, kỹ thuật công nghiệp/nông nghiệp, công nghệ, KHTN) hoặc nhóm ngành nông, lâm-nghiệp thủy sản không phải bổ sung kiến thức; các nhóm ngành khác, căn cứ vào bảng điểm đại học để xác định môn học bổ sung.

- Đối với ngành **Quản lý giáo dục**: thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành Quản lý giáo dục, Giáo dục học không phải học bổ sung. Các nhóm ngành còn lại, Nhà trường căn cứ vào bảng điểm đại học để xác định môn học bổ sung, và thí sinh chỉ được dự thi nếu đang đảm nhận một trong các vị trí công tác sau (có quyết định bổ nhiệm hoặc được quy hoạch):

+ Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hoặc tương đương trong các cơ sở giáo dục và đào tạo từ mầm non trở lên;

+ Trường khoa, phó trường khoa, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn trong các cơ sở giáo dục và đào tạo (trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trường phổ thông, tiểu học, trung tâm giáo dục thường xuyên...);

+ Lãnh đạo, cán bộ quản lý và chuyên viên làm công tác quản lý giáo dục của tổ chức chính trị, Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quận/ Huyện, Sở/ Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng/ Ban chức năng của các cơ sở giáo dục đào tạo (trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục...);

+ Cán bộ quản lý công tác Đoàn, Đảng, Công đoàn trong các cơ sở giáo dục đào tạo.

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành (Ngành tốt nghiệp đại học được xác định là ngành gần với ngành, chuyên ngành dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ khi cùng nhóm ngành trong Danh mục giáo dục đào tạo Việt Nam cấp III hoặc chương trình đào tạo của hai ngành này ở trình độ đại học khác nhau từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành) và đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định. (Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học)

4. Điều kiện được miễn thi môn ngoại ngữ

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc

bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài (bao gồm các tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật thuộc tất cả các hình thức đào tạo: chính quy, không chính quy,...);

d) Có một trong các chứng chỉ trình độ ngoại ngữ sau:

- IELTS 4.5 trở lên do Hội đồng Anh (British Council) hoặc IDP Education Pty Ltd cấp.

- TOEFL: 450 ITP, 133 CBT, 45 iBT; TOEIC 450 trở lên do IIG cấp.

- Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

Các chứng chỉ có giá trị trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên đối với thi cao học

5.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

5.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định tại mục 4. của thông báo này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi còn lại, do cơ sở đào tạo quy định.

6. Điều kiện trúng tuyển, xét tuyển

1. Thí sinh thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt **50% của thang điểm đối với mỗi môn thi, kiểm tra** (sau khi đã cộng điểm ưu tiên, nếu có).

2. Căn cứ vào chỉ tiêu đã được thông báo cho từng ngành, chuyên ngành đào tạo và tổng điểm hai môn thi, kiểm tra của từng thí sinh (không cộng điểm môn ngoại ngữ), hội đồng tuyển sinh xác định phương án điểm trúng tuyển.

3. Trường hợp có nhiều thí sinh cùng tổng điểm hai môn thi, kiểm tra nêu trên (đã cộng cả điểm ưu tiên, nếu có) thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Thí sinh là nữ ưu tiên theo quy định tại Khoản 4, Điều 16 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 về các biện pháp đảm bảo bình đẳng giới;

b) Người có điểm cao hơn của môn chủ chốt của ngành, chuyên ngành;

c) Người được miễn thi ngoại ngữ hoặc người có điểm cao hơn của môn ngoại ngữ.

4. Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại Việt Nam được thủ trưởng cơ sở đào tạo căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển; trường hợp có điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam với chính phủ nước ngoài

hoặc tổ chức quốc tế về việc tiếp nhận công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập ở trình độ thạc sĩ thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận hợp tác đó.

7. Hồ sơ dự thi: download tại website: sdh.hcmute.edu.vn (mục Tuyển sinh SDH)

- Đơn đăng ký dự thi (theo mẫu).
- Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học (có công chứng).
- 01 bảng điểm đại học (có công chứng) và bảng điểm cao đẳng/trung cấp (nếu học liên thông), bảng điểm học bổ sung/chuyển đổi (nếu có).
- Lý lịch trích ngang (theo mẫu).
- 3 ảnh 3 x 4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh) (dán theo mẫu).
- Bản sao công chứng giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có - theo mẫu)

8. Phiếu báo dự thi:

- Trước ngày 16/12/2020: Danh sách phòng thi sẽ được cập nhật lên website: sdh.hcmute.edu.vn (mục Tuyển sinh SDH).

- Buổi sáng sinh hoạt qui chế thi: Thí sinh sẽ nhận phiếu báo dự thi tại phòng thi.

9. Lệ phí thi tuyển, thời gian nộp hồ sơ và thi tuyển:

- Phí dự thi Cao học : 400.000 đ
- Thời gian nhận hồ sơ : **đến hết ngày 01/12/2020**
- Thời gian thi tuyển : **dự kiến ngày 26-27/12/2020**
 - + 8g00 ngày 26/12/2020 : sinh hoạt qui chế, nhận phiếu báo dự thi
 - + 9g00 ngày 26/12/2020 : thi môn Anh văn
 - + 12g45 ngày 26/12/2020 : thi môn Chủ chốt của ngành
 - + 7g15 ngày 27/12/2020 : thi môn Cơ bản
 - + 7g30 ngày 31/12/2020 : thi môn Hệ thống GD VN & các nước trên TG.

Lưu ý: Đối với ngành Quản lý giáo dục, 12g45 ngày 26/12/2020 thi môn cơ bản và 7g15 ngày 27/12/2020 thi môn Chủ chốt của ngành.

Mọi chi tiết cần biết thêm, xin liên hệ:

Phòng Đào tạo – Bộ phận Sau đại học (A1-302 tầng 3)
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM
Số 01, Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 37225.766 hoặc (028) 37221.223 bấm số 8125
Website: sdh.hcmute.edu.vn (xem tại mục Tuyển sinh SDH)
Facebook: <https://www.facebook.com/SDH.HCMUTE/>
Email: sdh@hcmute.edu.vn

Nơi nhận:

- Sở GD, ĐH, CD, TC;
- THPT, THCS, TH, MN;
- Lưu: VT, ĐT (200b).

